TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH THỪA THIÊN H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Ph**
Số: 184/2022/QĐST- HNGĐ	*Thành phố H, ngày 28 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H- TỈNH THỪA THIÊN H.

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 150/2022/TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Anh Nguyễn Thanh Ph, sinh năm 1992; Nơi cư trú: 02/02/40 Lịch Đợi, phường Phường Đúc, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H.

- Chị Ngô Thị Phương U, sinh năm 1997; Nơi cư trú: 58/56 Hải Triều, phường An Đông, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thanh Ph và chị Ngô Thị Phương U kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và anh, chị đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Phường Đúc, thành phố H ngày 31/7/2020. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận quan hệ hôn nhân của anh Ph, chị U là hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống khoảng 06 tháng thì xảy ra mâu thuẫn, ngU nhân do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nên đã không sống chung với nhau gần 02 năm nay. Do mâu thuẫn đã trầm trọng không thể khắc phục được, nên anh Ph và chị U cùng nhất trí thuận tình ly hôn.

[2] Về nuôi con chung: Anh Nguyễn Thanh Ph và chị Ngô Thị Phương U xác nhận vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Bảo Khang, sinh ngày 27/8/2020. Anh Ph, chị U thỏa thuận giao cháu Khang cho chị U trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến trưởng thành (đủ18 tuổi).

Anh Ph có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) /tháng kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật đến khi cháu Khang trưởng thành.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Anh Nguyễn Thanh Ph và chị Ngô Thị Phương U xác nhận vợ chồng chung sống không có tài sản chung và không có nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Thanh Ph và chị Ngô Thị Phương U mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (ngày 20/4/2022), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn của anh Nguyễn Thanh Ph và chị Ngô Thị Phương U.

- Về nuôi con chung: Giao cháu Nguyễn Bảo Khang, sinh ngày 27/8/2020 cho chị Ngô Thị Phương U trực trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Nguyễn Thanh Ph có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi cháu Nguyễn Bảo Khang 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) /tháng kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật đến khi cháu Khang trưởng thành.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án), cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

-Về tài sản chung và nợ chung: Anh Nguyễn Thanh Ph và chị Ngô Thị Phương U xác nhận vợ chồng chung sống không có tài sản chung và không có nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Thanh Ph và chị Ngô Thị Phương U mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Anh Ph, chị U đã nộp tạm ứng lệ phí 300.000 đồng tại biên lai thu số 0003085 ngày 23/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, nên được khấu trừ.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3**.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Ph thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TT H;
- VKSND TP H;
- Chi cục THADS TP H;
- UBND P.Phường Đúc, TP H;
(ĐKKH ngày 31/7/2020);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Lê Tuyết Linh